

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 29-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh.

Ông Nguyễn Bá Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Thông - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Sơn; Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **KA TOR N1**, sinh năm 2000 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn G, xã M, huyện N2, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Mau Đ1 (Đã chết) và bà Ka Tor Thị X (Đã chết); Vợ: Chưa có và có 01 người con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10, ngày 23/5/2022 của Công an huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Ka Tor N1 số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác*”, vẫn chưa nộp phạt.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0006445, ngày 16/8/2018 của Công an huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Ka Tor N1 số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Sơn. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Thanh Long - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

- Bị hại:

1/ Anh Tân Xá Đ2, sinh năm 2003 (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

Địa chỉ: Thôn T1, xã P, huyện T2, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Anh Pi Năng C, sinh năm 1995 (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện N2, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh Pi Năng L, sinh năm 1985 (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

2/ Chị Tạ Yên Thị T3, sinh năm 1986 (Xin xét xử vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của chị Tạ Yên Thị T3: Anh Pi Năng L (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện N2, tỉnh Ninh Thuận.

(Theo Giấy ủy quyền lập ngày 09/8/2022).

3/ Chị Ka Tor Thị D1, sinh năm 1989 (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

Địa chỉ: Thôn G, xã M, huyện N2, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người làm chứng:* Chị Ba Râu Thị D2, sinh năm 1994 (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện N2, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/3/2022, anh Tân Xá Đ2 sau khi đi làm về thì mua 01 két bia và rủ anh Pi Năng C ngồi nhậu tại bàn đá trong sân nhà C ở thôn H, xã M. Hai người qua nhà anh Pi Năng L thuê loa kéo karaoke (hiệu Dalton TS-15G600N, thuộc sở hữu của anh L) để về vừa nhậu vừa hát karaoke. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Ka Tor N1 đến thăm chị Pa Râu Thị Đ3 và con chung của N1 với Đ3 đang bị bệnh ở nhà của Đ3, kế bên nhà C. Lúc này, N1 thấy con khóc quấy, bên ngoài thì Đ2 và C đang hát karaoke ồn ào nên N1 đi ra cửa kêu Đ2 và C ngừng hát nhưng do tiếng loa phát lớn nên Đ2, C không nghe tiếng N1 nói và vẫn tiếp tục hát. Cảm thấy bức tức, N1 điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát (BKS) 49 F1-213.14 (xe thuộc sở hữu của N1) chạy về nhà N1 ở thôn G, xã M lấy 01 cây côn nhị khúc, hai thân côn làm bằng gỗ dài 30cm, dây côn làm bằng một sợi xích bằng kim loại, bỏ vào túi quần rồi chạy xe quay lại chỗ Đ2, C đang nhậu.

Khi quay trở lại nhà C, N1 nhìn thấy Đ2 đang đi ra phía sau nhà C để đi vệ sinh, cách vị trí chỗ nhậu 07 mét thì N1 đến trước mặt Đ2 và dùng tay phải lấy côn nhị khúc từ túi quần ra giơ lên đánh về phía Đ2, Đ2 dùng tay trái đỡ được côn và ôm N1 lại, hai bên vật nhau ngã xuống đất, N1 ngồi lên người Đ2, dùng tay trái đâm Đ2 03 phát vào mặt, đồng thời tay phải dùng côn đập vào người Đ2. Đến khi Đ2 ôm mặt la lên thì N1 mới dừng. Sau đó, Đ2 bỏ chạy vào rừng còn N1 tiếp tục cầm côn đi đến chỗ C, cách vị trí bàn đá 1,4 mét. Thấy N1 đến, C cầm vỏ chai bia phòng thủ còn N1 cầm côn lao vào đánh vào đầu và người C thì C đỡ và cúi đầu né tránh nên côn đánh trượt, đồng thời C bị mất thăng bằng nên ngã xuống đất. Thấy C ngã, N1 đi đến chỗ chiếc loa kéo karaoke đang mở nhạc, cầm côn đập 03 phát vào loa làm hư hỏng. Chị Ba Râu Thị D2 (vợ của C) khi đó đang ngồi trong nhà, nghe có tiếng đánh nhau thì chạy ra, thấy C bị N1 đánh ngã xuống đất và khi N1 chạy xe đi thì chị đưa C đi cấp cứu.

Sau khi gây ra vụ việc, N1 lên xe mô tô chạy về nhà cất giấu côn, còn Đ2 và C được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận điều trị thương tích. Tuy nhiên, sau khi thăm khám, C thấy thương tích nhẹ, ổn định nên tự ý bỏ về nhà tự điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/Tg-T ngày 13/6/2022 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận đối với thương tích của Tàu Xá Đ2 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Vùng cằm phải có vết thương ngang sọc liền tốt phẳng kích thước (1,3x1)cm (01%).
 - + Hai mắt hết sưng nề, bầm tím không phát hiện dấu tích (00%).
 - + Vùng sống mũi hết sưng nề, hết bầm tím còn đau khi thăm khám, hít thở bình thường (00%).
 - + Gò má trái hết sưng nề, không phát hiện dấu tích, há mồm miệng bình thường (00%).
 - + Cổ tay phải hết sưng nề, không phát hiện dấu tích, vận động bình thường (00%).
 - + Mặt sau khuỷu tay trái có vết mổ dọc kích thước (12x0,4)cm, vận động khớp khuỷu trong khoảng 110⁰ (02%).
 - + Gãy mỏm trâm quay phải chưa có can hoàn toàn (06%).
 - + Gãy mỏm khuỷu xương trụ trái đã mổ kết hợp xương (15%).
 - + Gãy xương mũi chưa có can hoàn toàn (07%).

Cơ chế hình thành vết thương: “*Vết thương qua điều trị nhận định do vật tày gây nên*”.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) do thương tích gây nên hiện tại là: 28% (Theo nguyên tắc cộng tại Thông tư).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11KL-ĐGTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận kết luận: Loa kéo karaoke Dalton TS-15G600N, đã qua sử dụng, phía sau thùng loa bị hư các bass gắn thiết bị điều chỉnh loa, có thể sửa chữa được, giá khắc phục sửa chữa là 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, không ai có ý kiến gì đối với Kết luận giám định pháp y về thương tích và Kết luận định giá tài sản.

Về vật chứng:

- Thu giữ: 01 côn nhị khúc, hai thân côn làm bằng gỗ dài 30cm, bên ngoài được cuốn một lớp dây dù xanh xung quanh và cuốn cố định bằng băng keo đen, dây côn làm bằng một sợi xích bằng kim loại (đã được niêm phong), là công cụ phạm tội.

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu Pi Năng L: 01 loa kéo karaoke Dalton TS-15G600N và 01 micro.

- Chiếc xe mô tô hiệu Sirius, BKS 49 F1-213.14 mà Ka Tor N1 sử dụng làm phương tiện về nhà lấy côn nhị khúc đến đánh gây thương tích cho anh Tàu Xá Đ2 là phương tiện phạm tội. Nhưng sau khi gây án, N1 đã bán xe cho một người không rõ lai lịch và không thu giữ được.

Cáo trạng số 27/CT-VKSNS ngày 29-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Ka Tor N1 về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích hành vi, nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Ka Tor N1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, xử phạt bị cáo N1 từ 18 đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Tịch thu tiêu hủy 01 côn nhị khúc, hai thân côn làm bằng gỗ dài 30cm, bên ngoài được cuốn một lớp dây dù xanh xung quanh và cuốn cổ định bằng băng keo đen, dây côn làm bằng một sợi xích bằng kim loại (đã được niêm phong) là công cụ phạm tội.

- 01 loa kéo karaoke Dalton TS-15G600N và 01 micro tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu Pi Năng L là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

- Xe mô tô hiệu Sirius, BKS 49 F1-213.14 mà Ka Tor N1 sử dụng làm phương tiện về nhà lấy côn nhị khúc đến đánh gây thương tích cho anh Đ2 là phương tiện phạm tội, N1 đã bán xe cho một người không rõ lai lịch và không thu giữ được nên không đề cập việc xử lý.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Về trách nhiệm dân sự: Ka Tor N1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Pi Năng C 2.400.000 đồng, cho anh Pi Năng L 4.200.000 đồng, cho anh Tàu Xá Đ2 7.000.000 đồng. Anh C và anh L không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến. Riêng anh Đ2, tại phiên tòa anh yêu cầu bị cáo N1 bồi thường thêm 40.000.000 đồng và N1 đồng ý, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Sau khi nghe luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thật sự biết lỗi, ăn năn, bị cáo xin lỗi các bị hại và xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, nuôi con nhỏ, bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

Trợ giúp viên pháp lý Đỗ Thanh Long trình lời bào chữa cho bị cáo:

- Những hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Phiên tòa hôm nay cũng đã tuân thủ đúng quy định về trình tự, thủ tục.

- Người bào chữa đồng ý với Cáo trạng và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, truy tố bị cáo về tội danh “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Với những tình tiết của vụ án, việc đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt chính là tù có thời hạn là hợp lý. Tuy vậy, dù bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo còn con nhỏ, bị cáo có ông cố, bà cố là người có công với Cách mạng. Đây là

những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hơn nữa hình phạt cho bị cáo, thấp hơn mức 18 tháng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với người bào chữa cho bị cáo:

- Về việc bị cáo có ông cô, bà cố là người có công với Cách mạng thì quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khai nên nay đồng ý đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Việc đề nghị xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp hơn 18 tháng là chưa phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên về vấn đề này sẽ để Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

Bị hại Tân Xá D2 trình bày ý kiến: Vì bị cáo đã bồi thường cho anh 7.000.000 đồng và tại phiên tòa sơ thẩm đồng ý bồi thường thêm 40.000.000 đồng nên anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Pi Năng C trình bày ý kiến: Bị cáo đã bồi thường cho anh 2.400.000 đồng và anh không yêu cầu bồi thường thêm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Pi Năng L trình bày ý kiến: Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ka Tor Thị D2 trình bày ý kiến: Toàn bộ số tiền bồi thường là của bị cáo, chỉ thay mặt bị cáo đi bồi thường nên nay chị không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Tạ Yên Thị T3 vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có đại diện theo ủy quyền là anh Pi Năng L tham gia phiên tòa. Xét thấy tình tiết vụ án đã rõ, chị T3 không có ý kiến hay yêu cầu gì khác, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt chị.

[3] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận giám định pháp y về thương tích, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2022, bị cáo Ka Tor N1 do bức tức về việc Tàu Xá Đ2 và Pi Năng C hát karaoke gần nhà, làm cho con của N1 quấy khóc nên N1 đã dùng côn nhị khúc gây thương tích cho Tàu Xá Đ2 28% (Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích), đánh anh C không gây thương tích. Ngoài ra, N1 còn dùng côn nhị khúc đập hư hỏng một phần loa kéo hát karaoke hiệu Dalton TS-15G600N của anh Pi Năng L (do C và Đ2 thuê của anh L để về hát), tiền khắc phục sửa chữa là 500.000 đồng (Theo như kết luận định giá tài sản).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi sự việc xảy ra, bị cáo chưa nói chuyện qua lại với bị hại mà vô cớ dùng côn nhị khúc là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo mang rõ tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật. Do đó, đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự với các tình tiết là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*”.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Cáo trạng số: 27/CT-VKSNS ngày 29-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Bị cáo biết rõ việc dùng côn nhị khúc là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích là có khả năng nguy hiểm cho sức khỏe người khác, nhưng vì tính côn đồ, thiếu kiềm chế, coi thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi gây thương tích 28% cho anh Tàu Xá Đ2, ngoài ra còn gây thương tích cho anh Pi Năng C. Hơn nữa, sau khi đánh người, bị cáo chưa dừng lại ở đó, mà còn tiếp tục đến đập loa karaoke, gây hư hỏng một phần tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo

không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Đồng thời, phải xử phạt bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc để bị cáo ý thức hơn về hành vi vi phạm của mình và cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Sau khi xảy ra sự việc đã “*tự nguyện bồi thường thiệt hại*” cho bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông cố, bà cố là những người có công với Cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2018 đã bị xử phạt hành chính do có hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, năm 2022 có 01 tiền sự về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác*”, nay lại tiếp tục có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác và đập phá tài sản. Chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, không có ý thức tự tu dưỡng, cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, học tập, rèn luyện đạo đức, giúp bị cáo nhận thức nghiêm túc hành vi của mình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có ông cố, bà cố là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đi làm thuê, thu nhập không ổn định và còn phải cùng chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ.

“Điều 54. Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng

1. Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này.”

Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, phần nào thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 côn nhị khúc, mỗi thân côn dài 30cm, hai thân côn được làm bằng gỗ, bên ngoài được cuốn một lớp dây dù xanh xung quanh và được dán cố định bởi băng keo đen, hai thân côn được nối lại với nhau bằng một sợi xích bằng kim loại (trong quá trình thu giữ côn nhị khúc, Công an xã Ma Núi có dùng một tờ giấy A4 trắng cuốn cố định hai thân côn lại với nhau, trên tờ giấy A4 có chữ ký và ghi họ tên của Ka Tor N1 và có đóng dấu mộc đỏ của Công an xã Ma Núi), là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu Pi Năng L: 01 loa kéo karaoke hiệu Dalton TS-15G600N và 01 micro, anh L đã nhận (*Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 26/8/2022*) và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

- Chiếc xe mô tô hiệu Sirius, BKS 49 F1-213.14 mà Ka Tor N1 sử dụng làm phương tiện về nhà lấy côn nhị khúc đến đánh gây thương tích cho anh Tàu Xá Đ2 là phương tiện phạm tội. Nhưng sau khi gây án, N1 đã bán xe cho một người không rõ lai lịch và không thu giữ được nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Hiện vật chứng tạm giữ nêu trên đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 giữa Công an huyện Ninh Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã nhờ chị gái ruột là Ka Tor Thị D3 bồi thường 2.400.000 đồng cho anh Pi Năng C, 7.000.000 đồng cho anh Tàu Xá Đ2 và 4.200.000 đồng tiền mua loa mới cho anh Pi Năng L. Nay anh C, anh L không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Tàu Xá Đ2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 40.000.000 đồng bao gồm tiền chữa trị và mất sức lao động, bị cáo đồng ý. Xét sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận này. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho anh Tàu Xá Đ2 số tiền 40.000.000 đồng.

Toàn bộ số tiền bị cáo đã bồi thường cho anh Đ2 (7.000.000 đồng), anh C (2.400.000 đồng), 4.200.000 đồng tiền mua loa mới cho anh L đều là tiền của bị cáo, do chị Ka Tor D3 (chị ruột của bị cáo) đi bồi thường thay, chị D3 không có yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với anh Pi Năng C bị Ka Tor N1 đánh gây thương tích, được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận điều trị thương tích nhưng do anh thấy tình hình sức khỏe ổn định, vết thương nhẹ nên tự ý bỏ về, không thực hiện các thủ tục khám chữa bệnh theo quy định. Do đó, bệnh viện không thể cấp giấy chứng nhận thương tích và Cơ quan giám định không thể giám định thương tích cho anh. Đồng thời, C cũng không yêu cầu giám định thương tích và xử lý N1 nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[11] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có hồ sơ xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc điểm a, i khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **Ka Tor N1** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Xử phạt bị cáo Ka Tor N1 **20 (Hai mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: Ngày 19/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) côn nhị khúc, mỗi thân côn dài 30cm, hai thân côn được làm bằng gỗ, bên ngoài được cuốn một lớp dây dù xanh xung quanh và được dán cố định bởi băng keo đen, hai thân côn được nối lại với nhau bằng một sợi xích bằng kim loại (trong quá trình thu giữ côn nhị khúc, Công an xã Ma Nối có dùng một tờ giấy A4 trắng cuốn cố định hai thân côn lại với nhau, trên tờ giấy A4 có chữ ký và ghi họ tên của Ka Tor N1 và có đóng dấu mộc đỏ của Công an xã Ma Nối), là công cụ phạm tội, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 giữa Công an huyện Ninh Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 8, 13, 357, khoản 2 Điều 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự:

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ka Tor N1 và anh Tâu Xá Đ2 về mức bồi thường thiệt hại, cụ thể như sau: Buộc bị cáo Ka Tor N1 có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho anh Tâu Xá Đ2 số tiền **40.000.000 đồng** (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Ka Tor N1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Ka Tor N1, bị hại (anh Tàu Xá Đ2, anh Pi Năng C) quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (chị Ka Tor Thị D3) quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đồng thời là người diện theo ủy quyền của chị Tạ Yên Thị T3 (anh Pi Năng L) quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình và của chị T3 trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/9/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (chị Tạ Yên Thị T3) vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Thùy Dung